

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới; Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp, nội dung tại Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

b) Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu đầu tư xây dựng các loại hình nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu 1.500 căn hộ nhà ở xã hội theo Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 (được điều chỉnh tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 22/12/2023).

c) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị và toàn xã hội về công tác phát triển nhà ở xã hội

trong tình hình mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác phát triển nhà ở xã hội.

d) Thúc đẩy việc phát triển nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giúp người dân có thu nhập thấp tại khu vực đô thị và công nhân, người lao động trong khu công nghiệp, các đối tượng chính sách có cơ hội tiếp cận với nhà ở phù hợp với khả năng chi trả.

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai bám sát nội dung tại Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; mục tiêu của Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân KCN giai đoạn 2021- 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi, phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp các cấp.

b) Công tác phát triển nhà ở xã hội phải phù hợp với Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được phê duyệt, điều chỉnh (Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 24/8/2022; số 2314/QĐ-UBND ngày 22/12/2023); phù hợp với quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

c) Tuân thủ quy định của pháp luật về nhà ở; đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng xây dựng đối với nhà ở; thực hiện đúng các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm kiến trúc, cảnh quan, vệ sinh, môi trường, an toàn trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật và có khả năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên đất đai.

d) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các sở, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

Phấn đấu đến năm 2030 thực hoàn thành các mục tiêu sau:

1. Hoàn thành đầu tư xây dựng 1.500 căn nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp đã được đặt ra tại Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 29/3/2024 về triển khai thực hiện đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công

nghiệp giai đoạn 2021- 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu, phù hợp với thực tiễn, nguồn lực và nhu cầu về nhà ở xã hội của địa phương.

2. 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ được chăm lo tốt về nhà ở.

3. Xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phát triển nhà ở xã hội

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội đối với công tác phát triển nhà ở xã hội.

c) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương.

d) Thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hướng tới mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát vào năm 2025 và đến năm 2030, toàn tỉnh xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; hoàn thành xây dựng ít nhất 1.500 căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp; thực hiện tốt việc hỗ trợ nhà ở theo các chương trình mục tiêu, nhất là đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ khó khăn về nhà ở, hộ nghèo tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở.

đ) Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Các tổ chức tín dụng và

các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên.

2. Rà soát, hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội

a) Tập trung nghiên cứu, sửa đổi hoặc ban hành, đề xuất ban hành mới các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi trong công tác phát triển nhà ở xã hội; quan tâm nghiên cứu các chính sách về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan đối với công tác phát triển nhà ở xã hội.

b) Nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách tạo thuận lợi trong việc dành ngân sách đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để có quỹ đất sạch làm nhà ở xã hội; đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài phạm vi dự án.

c) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; cắt giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, kinh doanh, mua bán, quản lý, sử dụng nhà ở xã hội. Thực hiện trình tự thủ tục hành chính giao đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng, ... theo hướng rút gọn, bảo đảm nhanh chóng, thuận tiện, công khai, minh bạch.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội

a) Thực hiện quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc lập, hoặc trong các dự án nhà ở thương mại tại các vị trí thuận tiện về giao thông, gần với các trung tâm công nghiệp, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiết yếu.

b) Phát triển đa dạng loại hình nhà ở xã hội và cơ chế, chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà lưu trú cho công nhân, nhà ở cho người thu nhập thấp khu vực đô thị, lực lượng vũ trang, ký túc xã cho học sinh, sinh viên với giá phù hợp với khả năng chi trả của từng đối tượng thụ hưởng; tăng tỷ lệ nhà ở xã hội cho thuê.

c) Chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của địa phương.

d) Kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội

a) Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước phù hợp với thực tế để bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển nhà ở xã hội của tỉnh; đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

b) Mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ quỹ đầu tư phát triển địa phương.

c) Rà soát, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội.

d) Ngân hàng Chính sách xã hội và các ngân hàng thương mại được Nhà nước chỉ định chủ động nguồn vốn để cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội.

đ) Rà soát, đổi mới, tiếp tục mở rộng chương trình cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo chính sách về nhà ở xã hội.

5. Đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và phát triển nhà ở xã hội.

b) Phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho các địa phương trong phát triển nhà ở xã hội, đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại đúng mục đích.

c) Ngăn ngừa, kịp thời xử lý nghiêm những sai phạm, trục lợi chính sách.

d) Đẩy nhanh hoàn thành xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có nhà ở xã hội.

6. Có kế hoạch phát triển nhà ở xã hội, quy hoạch quỹ đất phát triển nhà ở xã hội cụ thể, rõ ràng hằng năm để làm cơ sở triển khai, tổ chức thực hiện. Rà soát, bổ sung quy hoạch đô thị, quy hoạch khu công nghiệp, bảo đảm dành đủ quỹ đất cho phát triển nhà ở xã hội. Quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc

lập tại các vị trí phù hợp, thuận tiện, có quy mô phù hợp, đảm bảo an sinh xã hội, đầy đủ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

7. Công khai, giới thiệu quỹ đất đầu tư nhà ở xã hội cho các doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất đầu tư; cân đối, bố trí ngân sách của tỉnh để có chính sách ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn.

8. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương tại phụ lục kèm theo.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phổ biến, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào để hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp cụ thể hóa thực hiện Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp, hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh; thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra theo Kế hoạch.

5. Các cơ quan thông tin, truyền thông đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đẩy mạnh công tác tuyên truyền triển khai thực hiện nội dung Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên phản ánh

những cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân làm tốt, đồng thời, phê phán những hạn chế, yếu kém trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU ngày 28/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

7. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) những vướng mắc, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy định liên quan để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Lai Châu;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Kt8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 927/QĐ-TTg NGÀY 30/8/2024 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH SỐ 292-KH/TU NGÀY 28/10/2024 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Quán triệt, tuyên truyền phổ biến Quyết định số 927/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố		Tháng 11/2024
2	Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển nhà ở xã hội cấp tỉnh	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 11/2024
3	Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển nhà ở xã hội cấp huyện	UBND các huyện, thành phố		Tháng 11/2024
4	Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố		Tháng 12/2024
5	Kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 927/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 292-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố		Thường xuyên
6	Rà soát nhu cầu về nhà ở xã hội của người thu nhập thấp tại đô thị, công nhân khu công nghiệp	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 12/2024
7	Rà soát nhu cầu về nhà ở của hộ gia đình tại khu vực nông thôn, khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai biến đổi khí hậu	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố	Tháng 12/2024
8	Rà soát nhu cầu về nhà ở của hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố	Tháng 11/2024

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
10	Rà soát các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà tạm, nhà dột nát; tham mưu phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố	Tháng 11/2024
11	Thực hiện Chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
12	Rà soát các hộ thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khó khăn về nhà ở; tham mưu phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở	Ban Dân tộc tỉnh	UBND các huyện, thành phố	Tháng 12/2024
13	Thực hiện hỗ trợ nhà ở theo chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan đơn vị liên quan	Hàng năm
14	Tham mưu phê duyệt, điều chỉnh đề án, kế hoạch triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
15	Thực hiện hỗ trợ nhà ở theo chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan đơn vị liên quan	Hàng năm
16	Thực hiện chính sách hỗ trợ Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
17	Tham mưu tổ chức triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp tại đô thị, công nhân khu công nghiệp	Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
18	Thực hiện rà soát, lập mới, điều chỉnh quy hoạch đô thị bố trí đủ đất, phù hợp để phát triển nhà ở xã hội	Sở Xây dựng, UBND cấp huyện	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố	Hàng năm
19	Thực hiện rà soát, lập mới, điều chỉnh quy hoạch nông thôn bố trí đủ đất, phù hợp để phát triển nhà ở xã hội	UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
20	Thực hiện rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo quy định, bố trí đủ đất, phù hợp để phát triển nhà ở xã hội	UBND các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành liên quan	Hàng năm
21	Tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh quy định tại Luật Đất đai năm 2024	Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, NN và PTNT	Các Sở, ngành, UBND các huyện thành phố	Năm 2024, 2025
22	Tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh được giao tại Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố	Năm 2025
23	Tham mưu xây dựng cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội nhằm thu hút, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở xã hội	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố	Năm 2025

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
24	Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, hướng dẫn triển khai thực hiện	Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lai Châu	Các Sở, ban, ngành, Ngân hàng thương mại, Ngân hàng chính sách, UBND các huyện, thành phố	Tháng 12/2024
25	Rà soát, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội; rà soát, đổi mới, tiếp tục mở rộng chương trình cho vay ưu đãi đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo chính sách về nhà ở xã hội	Ngân hàng Nhà nước tỉnh Lai Châu	Các Sở, ban, ngành, Ngân hàng thương mại, Ngân hàng chính sách, UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
26	Tham mưu cân đối, bố trí ngân sách địa phương ủy thác sang NH CSXH để hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách được vay phát triển nhà ở xã hội	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hằng năm
27	Hoàn thành xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở thị trường bất động sản trong đó có nhà ở xã hội	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2025
28	Mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ quỹ đầu tư phát triển địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2025
29	Công khai, giới thiệu quỹ đất đầu tư nhà ở xã hội cho các doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất đầu tư	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
30	Đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm của tỉnh	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thành phố	Năm 2025